

Số: 44 /2025/QĐ-UBND

Hải Phòng, ngày 27 tháng 6 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Quan trắc môi trường trực thuộc Sở Nông nghiệp và Môi trường thành phố Hải Phòng

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 19 tháng 02 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 106/2020/NĐ-CP ngày 10 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ quy định về vị trí việc làm và số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Nghị định số 150/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Căn cứ Thông tư số 19/2025/TT-BNNMT ngày 19 tháng 6 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan chuyên môn về Nông nghiệp và Môi trường thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Tờ trình số 373/TTr-SNN&MT ngày 26 tháng 6 năm 2025;

Ủy ban nhân dân thành phố ban hành Quyết định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Quan trắc môi trường trực thuộc Sở Nông nghiệp và Môi trường thành phố Hải Phòng.

Điều 1. Vị trí và chức năng

1. Trung tâm Quan trắc môi trường (sau đây gọi tắt là Trung tâm) là đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở Nông nghiệp và Môi trường thành phố Hải Phòng, có chức năng: quan trắc, giám sát, phòng chống ô nhiễm, cải thiện chất lượng môi trường, ứng dụng công nghệ, điều tra, xây dựng cơ sở dữ liệu, đào tạo cán bộ kỹ thuật về bảo vệ môi trường, tuyên truyền, giáo dục pháp luật về bảo vệ môi trường; thực hiện các hoạt động tư vấn, dịch vụ cho các tổ chức và cá nhân trong lĩnh vực quan trắc, phân tích môi trường và ứng dụng các biện pháp về bảo vệ môi trường.

2. Trung tâm Quan trắc môi trường có tư cách pháp nhân, có con dấu, được mở tài khoản tại Kho bạc Nhà nước và ngân hàng theo quy định của pháp luật; chịu sự quản lý trực tiếp của Sở Nông nghiệp và Môi trường.

Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn

Tham mưu giúp Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường thực hiện các nhiệm vụ:

1. Tổ chức thực hiện các nhiệm vụ được giao sử dụng ngân sách nhà nước đặt hàng, giao nhiệm vụ, bao gồm:

a) Thực hiện các chương trình quan trắc tài nguyên và môi trường theo kế hoạch hàng năm và đột xuất: Quan trắc, phân tích môi trường trong hệ thống mạng lưới quan trắc môi trường trên địa bàn thành phố; Quan trắc, phân tích các chỉ tiêu môi trường thực hiện trung cầu giám định về môi trường phục vụ cho công tác thanh tra, kiểm tra về bảo vệ môi trường; Quan trắc phục vụ phân loại cơ sở ô nhiễm; Quan trắc các trọng điểm ô nhiễm; Quan trắc đánh giá chất lượng tài nguyên đất, tài nguyên khoáng sản (thành phần khoáng vật trong mẫu khoáng sản), tài nguyên nước, tài nguyên sinh học, khí tượng thủy văn, biến đổi khí hậu và môi trường; Quan trắc chất lượng môi trường của các dự án đầu tư (các thông số quan trắc về đất, nước, không khí, thạch quyển) ở tất cả các giai đoạn trước, trong và sau khi thực hiện dự án.

b) Xây dựng, tổ chức và quản lý hệ thống quan trắc tài nguyên và môi trường theo nhiệm vụ được giao; thực hiện thu nhận, lưu trữ, bảo quản, giao nộp và cung cấp dữ liệu môi trường theo quy định.

c) Điều tra, khảo sát, đo đạc và thu thập số liệu về tài nguyên và môi trường phục vụ đánh giá hiện trạng môi trường, xây dựng báo cáo hiện trạng môi trường, dự báo diễn biến môi trường, đánh giá tác động của biến đổi khí hậu; điều tra, thống kê, đánh giá chất thải, tình hình ô nhiễm, suy thoái và sự cố môi trường, các dự án về an toàn sinh học, bảo tồn đa dạng sinh học; điều tra, phân tích các chỉ tiêu lý hóa đất, đánh giá chất lượng đất đai, tình trạng thoái hóa đất, ô nhiễm đất.

d) Nghiên cứu, điều tra cơ bản, thực hiện triển khai các đề tài, dự án, nhiệm vụ trong lĩnh vực tài nguyên và môi trường: quan trắc môi trường; đa dạng sinh học; ứng phó với biến đổi khí hậu; phân loại, thu gom, xử lý, giảm thiểu, tái chế chất thải; bảo vệ, khắc phục, cải tạo cảnh quan môi trường.

e) Nghiên cứu, triển khai ứng dụng tiến bộ khoa học và công nghệ trong lĩnh vực môi trường; nghiên cứu và xây dựng mô hình phát triển bền vững, sản xuất sạch hơn; nghiên cứu, xây dựng, chuyển giao kỹ năng, nghiệp vụ, kỹ thuật trong lĩnh vực bảo vệ môi trường; các phương pháp, công cụ phân tích môi trường.

f) Tư vấn, đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ về kỹ thuật quan trắc, phân tích tài nguyên và môi trường; tuyên truyền phổ biến kiến thức, pháp luật, nâng cao nhận thức về bảo vệ tài nguyên và môi trường theo nhiệm vụ được giao và cho các đối tượng có nhu cầu.



g) Quản lý, vận hành và khai thác cơ sở dữ liệu, thông tin các trạm quan trắc môi trường cố định, tự động, di động hoặc bán tự động; Xây dựng cơ sở dữ liệu về chất lượng môi trường.

2. Tổ chức thực hiện các nhiệm vụ hoạt động sự nghiệp công, cung ứng các dịch vụ theo nhu cầu của các tổ chức, cá nhân theo quy định của pháp luật phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của đơn vị, cụ thể như sau:

a) Cung cấp các dịch vụ công về hoạt động thử nghiệm, phân tích mẫu trong các lĩnh vực tài nguyên đất, tài nguyên nước, khoáng sản, môi trường, sinh học.

b) Cung cấp các dịch vụ giám sát, kiểm tra, kiểm soát ô nhiễm môi trường và trung cầu giám định môi trường theo yêu cầu của tổ chức, doanh nghiệp. Quan trắc tuân thủ việc xả chất thải của các tổ chức, doanh nghiệp.

c) Tư vấn thiết kế, thi công, chuyển giao các công trình xử lý môi trường; chuyển giao khoa học công nghệ và cung cấp vật tư, thiết bị, hóa chất trong lĩnh vực xử lý môi trường; tư vấn xây dựng kế hoạch phòng ngừa, ứng phó, khắc phục và xử lý các sự cố về môi trường.

d) Tư vấn lập các hồ sơ, thủ tục trong lĩnh vực nông nghiệp và môi trường: đánh giá môi trường chiến lược, đánh giá tác động môi trường, giấy phép môi trường, đăng ký môi trường; hồ sơ đấu nối nước thải; báo cáo công tác bảo vệ môi trường; giấy chứng nhận sản phẩm, dịch vụ thân thiện với môi trường; giấy chứng nhận sản phẩm an toàn sinh học; giấy phép thăm dò, khai thác, sử dụng tài nguyên nước; lập đề án tổ chức thăm dò và khai thác khoáng sản; phương án cải tạo, phục hồi môi trường trong hoạt động khai thác khoáng sản; phương án, kế hoạch phòng ngừa, ứng phó các sự cố môi trường; kiểm toán, kiểm kê chất thải; sản xuất sạch hơn; đánh giá địa điểm ô nhiễm; các hồ sơ, thủ tục khác trong lĩnh vực nông nghiệp và môi trường theo pháp luật hiện hành.

e) Thực hiện các hoạt động cung ứng dịch vụ sự nghiệp công phù hợp với lĩnh vực chuyên môn của đơn vị; căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ được giao và lĩnh vực hoạt động theo quy định của pháp luật, Trung tâm cung cấp dịch vụ sự nghiệp công theo nhu cầu của xã hội, được phép liên danh, liên kết, nhận tài trợ với các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước để hoạt động cung ứng dịch vụ đáp ứng nhu cầu của xã hội và theo quy định của pháp luật, được phép liên danh, liên kết với các tổ chức, cá nhân để hoạt động cung ứng dịch vụ đáp ứng nhu cầu của xã hội theo quy định của pháp luật.

f) Thực hiện các dịch vụ quan trắc, phân tích môi trường và dịch vụ tư vấn môi trường khác.

3. Thực hiện chuyển đổi số và cải cách hành chính; quản lý viên chức, người lao động, tài chính và tài sản thuộc Trung tâm Quan trắc môi trường; thực hiện chế độ báo cáo theo quy định của pháp luật về các lĩnh vực công tác được giao.

4. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường giao và theo quy định của pháp luật.

Điều 3. Cơ cấu tổ chức, vị trí việc làm

1. Lãnh đạo Trung tâm Quan trắc môi trường

a) Lãnh đạo Trung tâm Quan trắc môi trường gồm: Giám đốc và các Phó Giám đốc. Số lượng Phó Giám đốc thực hiện theo quy định của pháp luật.

b) Giám đốc Trung tâm Quan trắc môi trường là người đứng đầu Trung tâm Quan trắc môi trường, chịu trách nhiệm trước Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường và trước pháp luật về toàn bộ hoạt động của Trung tâm Quan trắc môi trường và việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được giao.

c) Phó Giám đốc Trung tâm Quan trắc môi trường là người giúp Giám đốc Trung tâm Quan trắc môi trường chỉ đạo một số mặt công tác được giao, chịu trách nhiệm trước Giám đốc Trung tâm Quan trắc môi trường và trước pháp luật về các nhiệm vụ được phân công. Khi Giám đốc Trung tâm Quan trắc môi trường vắng mặt, một Phó Giám đốc được ủy nhiệm điều hành các hoạt động của Trung tâm Quan trắc môi trường.

d) Việc bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, cho thôi giữ chức vụ, từ chức, miễn nhiệm, điều động, luân chuyển, khen thưởng, kỷ luật và các chế độ, chính sách khác có liên quan đối với Giám đốc, Phó Giám đốc thực hiện theo quy định của pháp luật và theo ủy quyền, phân cấp quản lý cán bộ của thành phố.

2. Các phòng chuyên môn, nghiệp vụ trực thuộc:

a) Phòng Tổng hợp và Dịch vụ môi trường;

b) Phòng Quan trắc và Phân tích môi trường.

Các phòng chuyên môn, nghiệp vụ có Trưởng phòng và Phó Trưởng phòng. Số lượng Phó Trưởng phòng thực hiện theo quy định của pháp luật.

3. Số lượng người làm việc của Trung tâm Quan trắc môi trường được xác định trên cơ sở vị trí việc làm và cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và khối lượng công việc; do Trung tâm Quan trắc môi trường lập kế hoạch số lượng người làm việc hàng năm; tổ chức thẩm định và trình người đứng đầu đơn vị quyết định phê duyệt.

4. Căn cứ quy định và văn bản hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền về vị trí việc làm và cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp theo ngành, lĩnh vực, Trung tâm Quan trắc môi trường xây dựng Đề án vị trí việc làm, tổ chức thẩm định và trình người đứng đầu Trung tâm Quan trắc môi trường quyết định phê duyệt vị trí việc làm và cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp của đơn vị.

Điều 4. Tổ chức thực hiện

1. Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường căn cứ quy định của pháp luật và nhiệm vụ, quyền hạn được giao, chỉ đạo Trung tâm Quan trắc môi trường triển khai thực hiện Quyết định này.



Handwritten signature or mark.

2. Giám đốc Trung tâm Quan trắc môi trường:

Ban hành quy định cụ thể về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các phòng chuyên môn theo quy định; ban hành các quy chế, quy định của Trung tâm để thực hiện chức năng, nhiệm vụ được giao phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành.

Sắp xếp, tổ chức lại bộ máy, viên chức của Trung tâm Quan trắc môi trường đảm bảo phù hợp theo tiêu chuẩn, vị trí việc làm.

Điều 5. Hiệu lực thi hành

1. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ~~27~~ tháng 6 năm 2025.

2. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố; Giám đốc các Sở: Nông nghiệp và Môi trường, Nội vụ, Tài chính, Tư pháp; Giám đốc Trung tâm Quan trắc môi trường; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Trong quá trình thực hiện, nếu cần sửa đổi, bổ sung Quyết định, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường phối hợp với Giám đốc Sở Nội vụ báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Như Điều 5;
- Chính phủ;
- Vụ pháp chế - Bộ Nội vụ;
- Vụ Pháp chế - Bộ NN&MT;
- Cục Kiểm tra văn bản và QLXLVPHC-Bộ Tư pháp;
- Đoàn đại biểu QH TP.HP;
- TTTU, TTHĐNDTP;
- CT, các PCT UBND TP;
- Sở Tư pháp;
- Sở Nội vụ;
- Các Sở, ngành, UBND các xã, phường, đặc khu;
- Công báo thành phố;
- Cổng Thông tin điện tử thành phố;
- Trung tâm BC&TT TP Hải Phòng;
- Các PCVP UBND TP;
- Lưu: VT, NNTNMT. *9/20*

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Văn Tùng